TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2018/HS-ST
Ngày: 27-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Vân

Bà Mai Thị Tiếp

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Đại - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 27/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2018/HSST ngày 02 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh C, sinh ngày 28 tháng 01 năm 1989 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: SN 22/447 N, Cốc Hạ 1, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế H và bà Vũ Thị T; có vợ là Nguyễn Thị N và 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Đinh Tuấn A, sinh ngày 08 tháng 5 năm 1993 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: SN 122 C, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Viết C và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. Nguyễn Thế C, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1995 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: SN 11/01/421 N, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Ngọc T - Sinh năm 1996

Trú tại: SN 72 H, phố 6, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1996, trú tại số nhà 72 H, phố 6, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa nợ số tiền 20.000.000đ của cửa hàng cầm đồ D do anh Đỗ Văn D, sinh năm 1988 ở số nhà 140 C, phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa làm chủ. Đến hẹn nhưng anh T không trả được nợ, nên khoảng 12h ngày 28/9/2017 Nguyễn Thành C (C me) là nhân viên của cửa hàng đi xe máy đi tìm anh T để đòi nợ, khi đi đến khu vực Cầu Bố, thuộc phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa thì gặp Đinh Tuấn A đi xe máy chở Nguyễn Thế C (C trắng - cả hai đều là nhân viên cửa hàng cầm đồ) Thanh C nói với Tuấn Anh và Thế C về việc anh T nợ tiền của cửa hàng và rủ cùng đi tìm anh T đòi nợ. Tuấn A và Thế C đồng ý. Cả 3 đi đến khu vực cầu Quán Nam, thuộc phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa thì gặp 3 người bạn của Thanh C (C khai chỉ mới gặp và quen nhau ở quán Internet, không rõ tên tuổi địa chỉ ở đâu), Thanh C đưa cho 3 người này xem ảnh của T và hỏi thăm tin tức (vì họ hay chơi ở quán Internet) và được họ cho biết hiện anh T đang làm việc ở quán Internet tại số 86 Chi Lăng, phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa. Sau đó tất cả cùng đi đến nơi anh T làm việc. Đến nơi, thấy anh T trong quán, Thanh C, Tuấn Anh và Thế C cùng xông vào túm cổ áo anh T kéo ra ngoài, Tuấn A và Thế C dùng tay chân đánh anh T, còn Thanh C dùng gậy sắt (loại gậy 3 khúc) đánh anh T, sau đó bắt ép anh T lên xe máy. Thanh C nói với Tuấn A và Thế C đưa anh T về quán Game ở 84 Minh Khai, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa (có bạn là Nguyễn Xuân L, sinh năm 1997 làm nhân viên). Thế C điều khiển xe máy chở Thanh C ngồi sau giữ anh T ngồi giữa, còn Tuấn A đi xe một mình, tất cả đưa anh T về quán. Đến nơi, thấy quán mở cửa nhưng không có ai, cả 3 đưa anh T vào bắt quỳ ở gầm cầu thang rồi tiếp tục chửi bới anh T về việc nợ tiền không trả và dùng tay chân đánh anh T. Do bị đánh nên anh T đã mượn điện thoại của Thanh C gọi điện về cho gia đình bảo mang tiền đến 140 Lò Chum,

phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa trả nợ cho T. Sau đó Thanh C một mình đi về cửa hàng chờ người nhà anh T mang tiền đến trả. Đến 13h45’ cùng ngày khi biết gia đình anh T báo Công an, Thanh C đã gọi điện bảo Tuấn A và Thế C thả cho anh T về (BL 116 - 127; 134 - 141; 146 - 157).

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập hồi 16h10’ ngày 28/9/2017 tại Công an thành phố Thanh Hóa, anh T bị 05 vết thương trên người (BL 70). Các bị cáo và người bị hại khai đã tự thỏa thuận bồi thường (nhưng không có tài liệu chứng cứ chứng minh). Ngày 03/01/2018 anh T có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án về hành vi “Cố ý gây thương tích” (BL 76).

Sau khi gây án Đinh Tuấn A, Nguyễn Thanh C và Nguyễn Thế C đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã, đến ngày 29/12/2017, cả 3 đối tượng đến Công an thành phố Thanh Hóa đầu thú.

Cáo trạng số: 74/CT-VKS-TPTH ngày 02/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh C, Đinh Tuấn A và Nguyễn Thế C về tội “ Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 123 BLHS năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Thanh C, Đinh Tuấn A và Nguyễn Thế C phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 123; điểm p, b khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 của BLHS năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh C với mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 123; điểm p, b, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của BLHS năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Tuấn A với mức án từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế C với mức án từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh C, Đinh Tuấn A và Nguyễn Thế C đều khai nhận: Xuất phát từ việc nợ nần, nên khoảng 12h ngày 28/9/2017, tại quán Internet ở số 86 Chi Lăng, phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, Nguyễn Thanh C, Đinh Tuấn A và Nguyễn Thế C đã dùng vũ lực đánh rồi bắt ép anh Nguyễn Ngọc T lên xe máy đưa đến quán Game ở 84 Minh Khai, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa. Tại đây, cả 3 đối tượng tiếp tục chửi bới về việc anh T nợ tiền không trả và dùng vũ lực đánh anh T. Do bị đánh nên anh T đã mượn điện thoại gọi về cho gia đình bảo mang tiền đến trả. Đến 13h45' cùng ngày khi gia đình anh T báo Công an, tất cả mới cho anh T về. Sau đó Thanh C, Tuấn A và Thế C bỏ trốn, đến ngày 29/12/2017 các đối tượng đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa đầu thú.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Thanh C, Đinh Tuấn A và Nguyễn Thế C thống nhất với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, đồng thời phù hợp với lời khai của người bị hại, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Nguyễn Thanh C, Đinh Tuấn A và Nguyễn Thế C phạm tội "Bắt, giữ người trái pháp luật", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[2]Về tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của Nguyễn Thanh C, Đinh Tuấn A và Nguyễn Thế C hết sức manh động, táo bạo, trắng trợn và nguy hiểm, thực hiện ngay tại trung tâm thành phố Thanh Hóa, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo. Các bị cáo không những xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân địa phương. Vì vậy, cần phải có đường lối xử lý các bị cáo tương xứng với trách nhiệm hình sự mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

[3]Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn về hành vi "Bắt, giữ người trái pháp luật", các bị cáo đã cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, không có sự bàn bạc, thống nhất, phân công công việc cụ thể. Trong vụ án này, Nguyễn Thanh C là đối tượng giữ vai trò chính , Đinh Tuấn A và Nguyễn Thế C là những đối tượng đồng phạm tham gia một cách tích cực vào hành vi phạm tội. So với bị cáo Nguyễn Thanh C thì vai trò của các bị cáo Đinh Tuấn A, Nguyễn Thế C là hạn chế hơn nhiều.

[4]Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Sau khi phạm tội các bị cáo Nguyễn Thanh C, Đinh Tuấn A và Nguyễn Thế C đều đã thấy được sai phạm, ra đầu thú và thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình và đồng phạm; các bị cáo đều là những đối tượng phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do các bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy

được có sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành những người công dân tốt. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho các bị cáo được quy định tại các điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

Từ sự phân tích, cá thể hóa về vai trò, trách nhiệm hình sự của các bị cáo như đã nêu trên, căn cứ vào tính chất vụ án và mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo Hội đồng xét xử phân hóa xử lý như sau:

Đối với Nguyễn Thanh C là đối tượng giữ vai trò chính, là người chủ mưu, khởi xướng và rủ rê các đối tượng khác cùng thực hiện hành vi phạm tội. Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, Thanh C thực hiện một cách manh động, táo bạo và quyết liệt nhất, vì vậy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo là cần thiết. Mặc dù đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều BLHS năm 1999 cho bị cáo.

Đối với Đinh Tuấn A và Nguyễn Thế C, là những đối tượng đồng phạm, tham gia vào việc thực hiện hành vi phạm tội ở mức độ hạn chế hơn so với Nguyễn Thanh C. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999. Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành những người công dân tốt, đồng thời cũng phù hợp với Điều 60 của BLHS.

[5]Về phần dân sự: Các bị cáo và người bị hại Nguyễn Ngọc T đã thỏa thuận xong về vấn đề bồi thường thiệt hại, người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6]Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thanh C, Đinh Tuấn A và Nguyễn Thế C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 123; điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 của BLHS năm 1999 (đối với bị cáo Nguyễn Thanh C);

- Khoản 1 Điều 123; điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của BLHS năm 1999 (đối với các bị cáo Đinh Tuấn A và Nguyễn Thế C);

- Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh C, Đinh Tuấn A và Nguyễn Thế C phạm tội "Bắt, giữ người trái pháp luật".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Tuấn A 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Tuấn A cho Ủy ban nhân dân phường phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế C 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thế C cho Ủy ban nhân dân phường phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Án phí: Các bị cáo Nguyễn Thanh C, Đinh Tuấn A và Nguyễn Thế C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Viện kiểm sát ND TP.Thanh Hóa;
- Công an TP.Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Tiến Thịnh